

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25- 01- 2019

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi  
con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Văn Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Văn Hồng

2. Ông Nguyễn Tuấn Khanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa :**  
Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 328/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 17/12/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐ – HPT ngày 08/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Ánh H – Sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Đào Văn C – Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Nguyên đơn vắng mặt có đơn vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/8/2018, bản tự khai ngày 07/8/2018, các biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Ánh H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ánh H và anh Đào Văn C tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 25/04/2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và hay cãi vã, anh Đào Văn C hay ăn nhậu, không chăm lo cho gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân. Nhận thấy tình

cảm vợ chồng không còn nên chị Lê Ánh H yêu cầu được ly hôn với anh Đào Văn C.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Đào Thị Kim P, sinh ngày 14/12/2009; Đào Thị Kim X, sinh ngày 17/01/2014 vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại chị H không mang thai. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

*Về tài sản:* Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án nhưng anh Đào Văn C không đến tòa án để làm việc nên không trình bày ý kiến.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:*

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Ánh H đối với anh Đào Văn C. Về con chung giao 02 con chung cho chị Lê Ánh H nuôi dưỡng, anh Đào Văn C không cấp dưỡng nuôi 02 con chung, về tài sản chung đương sự không yêu cầu và nợ chung không có nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với anh Đào Văn C có nơi cư trú tại xã T, huyện H, tỉnh B thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là anh Đào Văn C, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến tòa án viết bản trình bày ý kiến, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đào Văn C không đến tòa án làm việc, tham gia hòa giải, đồng thời vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Ánh H và anh Đào Văn C là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Chị H cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu ly hôn với anh C. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo biên bản xác minh tại địa phương ngày 04/9/2018 thì về quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi nhau, anh C thường xuyên ăn nhậu, không chăm lo cho gia đình mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017. Đồng thời quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh C cũng không đến Tòa án để gặp, hàn gắn tình cảm với chị H. Ngoài ra ý chí của chị H về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh C là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Ánh H về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Đào Văn C.

[3]. *Về con chung*: Con chung tên Đào Thị Kim P, sinh ngày 14/12/2009, Đào Thị Kim X, sinh ngày 17/01/2014 hiện tại đang sống chung với chị H. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi 02 con chung không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với con chung tên Đào Thị Kim P, sinh ngày 14/12/2009, Đào Thị Kim X, sinh ngày 17/01/2014 đang sống với chị H và chị H có nguyện vọng nuôi 02 con chung, cháu P cũng có nguyện vọng sống với chị H, chị H cung cấp chứng cứ nuôi con là bản sao kê tài khoản tiền lương thể hiện thu nhập hàng tháng, anh C không trình bày ý kiến và không cung cấp chứng cứ về việc nuôi con chung vì vậy cần giao 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoa về việc không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Lê Ánh H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Ánh H và anh Đào Văn C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2012, quyền số 01/2012 ngày 25/04/2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Đào Thị Kim P, sinh ngày 14/12/2009, Đào Thị Kim X, sinh ngày 17/01/2014 cho chị Lê Ánh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Đào Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Lê Ánh H chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004858 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Hồ Văn Thanh**

Đối với nguyên đơn đã có đơn xin vắng mặt tại các phiên tòa xét xử nên Tòa án vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.



**Bùi Văn Hồng**

**Trịnh Văn Đoan**

**Hồ Văn Thanh**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Phước An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Thanh**

